

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 23-12-2020

V/v: Tranh chấp về ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Bình.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Giáp Hà Tĩnh và Ông Võ Đăng Tuấn.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Bá Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 270/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2020, về việc “Tranh chấp về ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Thông Thị Mỹ D, sinh năm 1975;

2. *Bị đơn:* Ông Đồng C, sinh năm 1966;

Cùng nơi cư trú: Số nhà 567 đường Trần Hưng Đạo, khu phố Ch, thị trấn, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa có mặt bà Thông Thị Mỹ D và Ông Đồng C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Bà Thông Thị Mỹ D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Thông Thị Mỹ D và ông Đồng C chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1991, đến năm 2004 thì tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn vào ngày 06/4/2004 tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng sinh sống tại nhà riêng ở khu phố Ch, thị trấn L, huyện T. Khoảng năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn; Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về lối sống, ông C thường xuyên nhậu nhẹt, ghen

tuông, thường xuyên xúc phạm danh dự nhân phẩm của bà D. Hiện nay nguyên đơn xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, bà D không muốn sống đoàn tụ với ông C nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

- Về con chung: Bà Thông Thị Mỹ D và ông Đồng C có 04 người con chung tên Đồng Thị Bích H1, sinh năm 1992; Đồng Vũ H2, sinh năm 1995; Đồng Thị Nhược N, sinh năm 1997 và Đồng Văn Kh1, sinh năm 2001. Hiện nay các con chung đã đủ 18 tuổi nên nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Thông Thị Mỹ D xác định là tự thỏa thuận và không yêu cầu giải quyết.

Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Đồng C trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông C xác nhận lời khai của bà D là đúng, tuy nhiên ông C cho rằng cuộc sống vợ chồng cũng có lúc bất hòa nhưng mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng như bà D trình bày, mặt khác ông C nghi ngờ bà D có mối quan hệ ngoài hôn nhân với người đàn ông khác. Hiện nay ông C xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không đồng ý ly hôn với bà D.

- Về con chung: Bị đơn xác nhận có 04 người con chung tên Đồng Thị Bích H1, sinh năm 1992; Đồng Vũ H2, sinh năm 1995; Đồng Thị Nhược N, sinh năm 1997 và Đồng Văn Kh1, sinh năm 2001. Hiện nay các con chung đã đủ 18 tuổi nên bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bị đơn xác định là tự thỏa thuận và không yêu cầu giải quyết.

Tại Biên bản xác minh tình trạng hôn nhân ngày 19/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh với đại diện khu phố Ch, thị trấn L xác định: Ông Đồng C và bà Thông Thị Mỹ D có nơi cư trú tại khu phố Chăm, thị trấn L, huyện T đã hơn 20 năm. Quá trình sinh sống tại địa phương thì chưa xảy ra mâu thuẫn đến mức phải yêu cầu địa phương can thiệp. Theo thông tin tại địa phương thì hiện nay bà D đang chung sống với người đàn ông khác, ông C cũng biết việc này nhưng không muốn ly hôn với bà D.

Tòa án đã mở phiên hòa giải vào ngày 13/11/2020 để các đương sự hòa giải đoàn tụ với nhau nhưng hòa giải không thành.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận phát biểu việc kiểm sát tuân theo pháp luật: Về thủ tục tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tiến hành tố tụng đúng quy định; người tham gia tố tụng chấp hành pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn xác định là tự

thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra, xem xét tại phiên toà, căn cứ lời khai của các đương sự, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện cũng như trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Thông Thị Mỹ D yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn; Các đương sự đều không có yêu cầu nào khác; Bị đơn có nơi cư trú tại: khu phố Ch, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho các đương sự theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án đã tiến hành hòa giải để các đương sự đoàn tụ gia đình nhưng nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Bị đơn không có yêu cầu phản tố, không đồng ý ly hôn do đó Tòa án mở phiên tòa để xét xử đối với vụ án.

[3] Về nội dung:

3.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Thông Thị Mỹ D và ông Đồng C tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 06/4/2004 tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận nên quan hệ hôn nhân của hai đương sự là hợp pháp theo quy định tại Điều 8; Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Mặc dù bà D và ông C đã có thời gian chung sống vợ chồng kéo dài, việc kết hôn là tự nguyện nhưng sau đó cuộc sống chung vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, đến nay bà D yêu cầu ly hôn. Do đó yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà D là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

3.2 Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3.3 Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thông Thị Mỹ D; Bà Thông Thị Mỹ D được ly hôn với ông Đồng C.

2. Về án phí: Bà Thông Thị Mỹ D phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số N_o 0004287 ngày 02/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh. Bà Thông Thị Mỹ D đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn và bị đơn; Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/12/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tánh Linh;
- UBND thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận (thay thông báo);
- Lưu: VP, án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Bình